



# **BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

## **VỀ VIỆC THOÁI VỐN CỔ PHẦN CỦA CÔNG TY TNHH MTV MÍA ĐƯỜNG TÂY NINH ĐẦU TƯ TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN KHOAI MÌ NƯỚC TRONG**

(Theo Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg ngày 15/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định về một số nội dung về thoái vốn, bán cổ phần và đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán của doanh nghiệp nhà nước)

**Bản công bố thông tin này và tài liệu bổ sung được cung cấp tại:**

### **❖ CÔNG TY TNHH MTV MÍA ĐƯỜNG TÂY NINH**

**Địa chỉ: 019 Võ Thị Sáu, Phường 3, TP. Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh**

**Điện thoại: (066) 6250 337 Fax: (066) 6250 363**

**Website: [www.tanisugar.vn](http://www.tanisugar.vn)**

### **❖ CÔNG TY CỔ PHẦN KHOAI MÌ NƯỚC TRONG**

**Địa chỉ: Ấp Hội An, Xã Tân Hội, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh**

**Điện thoại: (066) 3755 525 Fax: (066) 3755 526**

### **❖ CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BETA (BSI)**

**Trụ sở chính: Tầng 4&5, 55 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 1, TP. HCM**

**Điện thoại: (08) 3914 2929 Fax: (08) 3914 3435**

**Website: [www.bsi.com.vn](http://www.bsi.com.vn)**

### **Phụ trách công bố thông tin:**

**+ Ông: Trần Hải Sơn**

**+ Chức vụ: Tổng Giám đốc – Công ty TNHH MTV Mía Đường Tây Ninh**

**+ Điện thoại: (066) 6250 337 Fax: (066) 6250 363**

*Tháng 04/2015*

# TÓM TẮT THÔNG TIN CHÀO BÁN CỔ PHẦN

- Công ty TNHH MTV Mía Đường Tây Ninh thực hiện thoái vốn theo quyết định 51/2014/QĐ-TTg.
- Quyết định số 37/QĐ-CTMD ngày 26/3/2015 của Công ty TNHH MTV Mía đường Tây Ninh về việc thực hiện thoái vốn của Công ty TNHH MTV Mía Đường Tây Ninh đầu tư tại Công ty Cổ phần Khoai mì Nước Trong theo quyết định 51/2014/QĐ-TTg.
- **Điều kiện thoái vốn:** Theo Khoản 2 Điều 8 - Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg.
- **Hình thức thoái vốn:** Theo Khoản 1 Điều 8 - Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg.

- *Tên Cổ phiếu* : Công ty Cổ phần Khoai Mì Nước Trong
- *Mệnh giá* : 10.000 đồng/cổ phần
- *Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến thoái vốn:* 2.304.000 *cổ phần* (tương đương 64,00% vốn điều lệ)
- *Tổng giá trị theo mệnh giá* : 23.040.000.000 đồng
- *Giá khởi điểm* : 13.000 đồng/cổ phần

## TỔ CHỨC TƯ VẤN



### CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BETA (BSI)

Trụ sở chính: Tầng 4&5, 55 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: (08) 3914 2929 Fax: (08) 3914 3435

## MỤC LỤC

I.	CƠ SỞ PHÁP LÝ .....	2
II.	NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN .....	3
III.	CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT .....	3
IV.	GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN .....	4
	1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển Công ty TNHH MTV Mía Đường Tây Ninh: ....	4
	2. Mối quan hệ với Công ty có cổ phiếu được thoái vốn .....	4
	3. Sổ Cổ phiếu sở hữu: .....	4
V.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN KHOAI MÌ NƯỚC TRONG .....	5
	1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển: .....	5
	1.1. Lịch sử hình thành và phát triển: .....	5
	1.2. Giới thiệu về Công ty: .....	5
	2. Cơ cấu bộ máy tổ chức: .....	6
	3. Sơ đồ bộ máy tổ chức của Công ty: .....	6
	4. Chức năng các phòng ban trong Công ty .....	6
	5. Danh sách cổ đông .....	9
	6. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức phát hành, những công ty mà tổ chức phát hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành: .....	10
	6.1. Danh sách Tổ chức, Công ty mẹ/nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối của Công ty Cổ phần Khoai Mì Nước Trong: .....	10
	6.2. Danh sách Công ty mà Công ty Cổ phần Khoai Mì Nước Trong đang đầu tư vốn: ....	10
	7. Hoạt động kinh doanh: .....	10
	7.1 Sản phẩm chính .....	10
	7.2 Khách hàng tiêu biểu .....	11
	7.3 Một số hình ảnh về dây chuyền sản xuất .....	12
	8. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh .....	12
	9. Tình hình quản lý chất lượng sản phẩm và dịch vụ .....	13
	10. Hoạt động Marketing .....	14
	11. Chính sách đối với người lao động: .....	14
	12. Cổ tức .....	16
	13. Tình hình tài chính của công ty qua các năm: .....	16
	14. Kế hoạch lợi nhuận, cổ tức các năm kế tiếp: .....	17
	15. Căn cứ để thực hiện kế hoạch: .....	17
	16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty: .....	19
	17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn: .....	19
VI.	PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN .....	19
VII.	MỤC ĐÍCH VÀ LỢI ÍCH THOÁI VỐN .....	20
VIII.	CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT CHÀO BÁN .....	21
IX.	PHỤ LỤC .....	22

**I. CƠ SỞ PHÁP LÝ**

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 71/2013/NĐ-CP ngày 11/07/2013 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý tài chính đối với doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;
- Thông tư số 220/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 71/2013/NĐ-CP ngày 11/07/2013 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý tài chính đối với doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;
- Nghị quyết số 15/NQ-CP ngày 06/03/2014 của Chính phủ về một số giải pháp đẩy mạnh cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
- Văn bản số 01/NQ-HĐTV ngày 08/01/2015 của Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Mía Đường Tây Ninh về chủ trương thoái vốn đầu tư tại Công ty Cổ phần Khoai Mì Nước Trong;
- Văn bản số 392/STC-TCDN ngày 25/2/2015 của Sở Tài chính tỉnh Tây Ninh về việc xác định giá trị vốn đầu tư của Công ty TNHH MTV Mía Đường Tây Ninh tại Công ty Cổ phần Khoai mì Nước Trong;
- Văn bản số 554/UBND-KTTC ngày 05/03/2015 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc thoái vốn đầu tư tại Công ty Cổ phần Khoai mì Nước Trong.
- Văn bản số 761/UBND-KTTC ngày 25/3/2015 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc chọn giá khởi điểm để bán cổ phần tại Công ty Cổ phần Khoai mì Nước Trong,
- Quyết định số 37/QĐ-CTMĐ ngày 26/3/2015 của Chủ tịch Hội đồng Thành viên Công ty TNHH MTV Mía đường Tây Ninh về việc thoái vốn của Công ty TNHH MTV Mía Đường Tây Ninh đầu tư tại Công ty Cổ phần Khoai mì Nước Trong.

## II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

### 1. Đại diện tổ chức thực hiện thoái vốn – Công ty TNHH MTV Mía Đường Tây Ninh:

**Ông Trần Hải Sơn** Chức vụ: Tổng Giám đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

### 2. Đại diện doanh nghiệp – Công ty Cổ phần Khoai Mì Nước Trong:

**Ông Nguyễn Thanh Hà** Chức vụ: Tổng Giám đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

### 3. Đại diện tổ chức tư vấn - Công ty Cổ phần Chứng khoán Beta:

**Ông Nguyễn Đăng Khoa** Chức vụ: Giám đốc Khối Ngân hàng Đầu tư

Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng trên cơ sở các thông tin và số liệu do đơn vị bán cổ phần cung cấp.

## III. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

CN	:	Công nhân
CSH	:	Chủ sở hữu
ĐHĐCD	:	Đại hội đồng cổ đông
HĐKD	:	Hoạt động kinh doanh
HĐQT	:	Hội đồng quản trị
MTV	:	Một thành viên
SXKD	:	Sản xuất kinh doanh
TGD	:	Tổng giám đốc
TSLĐ	:	Tài sản lưu động
TNHH	:	Trách nhiệm hữu hạn
UBND	:	Ủy ban nhân dân
XDCB	:	Xây dựng cơ bản
XNK	:	Xuất nhập khẩu

#### IV. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN

##### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển Công ty TNHH MTV Mía Đường Tây Ninh:

Công ty TNHH một thành viên Mía đường Tây Ninh tiên thân là Công ty Mía đường Tây Ninh được UBND tỉnh Tây Ninh thành lập năm 1980. Trải qua các giai đoạn phát triển cho đến hôm nay Công ty được đổi tên và chuyển đổi mô hình hoạt động theo tình hình phát triển kinh tế của đất nước và tỉnh Tây Ninh.

- Tháng 10/1981 theo Quyết định của UBND tỉnh Công ty được đổi tên thành Liên hiệp xí nghiệp đường Tổng hợp Tây Ninh, trong giai đoạn này vào năm 1989 theo Quyết định của Bộ Nông nghiệp giao cho Tây Ninh mà cụ thể là Liên hiệp XN đường Tổng hợp Tây Ninh trực tiếp quản lý hai Nông trường trồng mía tại huyện Tân Châu là: Tân Hưng và Thạnh Bình
- Năm 1990 theo Quyết định của UBND tỉnh Nông trường mía Nước Trong trực thuộc Sở Nông lâm được giao cho Liên hiệp XN đường Tổng hợp trực tiếp quản lý. Đồng thời trong giai đoạn này UBND tỉnh Quyết định cho xây dựng nhà máy đường Nước Trong công suất 500 tấn/ngày, và đưa vào hoạt động vào năm 1992.
- Thực hiện Quyết định số 58/QĐ-UB ngày 14/7/1995 về việc thành lập Công ty Mía đường Tây Ninh trên cơ sở Liên hiệp XN đường Tổng hợp Tây Ninh gồm có các đơn vị trực thuộc như: XN đường Nước Trong (sáp nhập Nông trường Nước Trong vào nhà máy đường Nước Trong); Nông trường Tân Hưng (sáp nhập Nông trường Thạnh Bình vào Nông trường Tân Hưng); XN đường 22/12 và văn phòng Công ty.
- Trong quá trình phát triển đi lên trong những năm qua, song song với việc tổ chức hoạt động kinh doanh đạt hiệu quả ngày càng cao qua từng năm, Công ty đã thực hiện tốt chủ trương cổ phần hóa doanh nghiệp của nhà nước. Tháng 6/2001 Công ty tiến hành cổ phần hóa XN đường 22/12 và đổi tên thành công ty cổ phần Trà Phí.
- Tháng 10/2005 thực hiện Quyết định UBND tỉnh Công ty tách bộ phận nhà máy đường Nước Trong thuộc Công ty tiến hành cổ phần hóa và đổi tên thành Công ty cổ phần đường Nước trong. Trong giai đoạn này Công ty Mía đường đã liên kết với đối tác thành lập Công ty Khoai mì Nước Trong xây dựng trong cụm công nghiệp Nước Trong do Công ty quản lý.
- Căn cứ Quyết định số 43/QĐUB ngày 9/5/2007 của UBND tỉnh Tây Ninh. Công ty Mía đường Tây Ninh đổi tên thành Công ty TNHH MTV Mía đường Tây Ninh như hiện nay.

##### 2. Mối quan hệ với Công ty có cổ phiếu được thoái vốn

Công ty TNHH MTV Mía Đường Tây Ninh là công ty mẹ của Công ty Cổ phần Khoai Mì Nước Trong, sở hữu 2.304.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 64% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Khoai Mì Nước Trong.

##### 3. Số Cổ phiếu sở hữu:

Công ty TNHH MTV Mía Đường Tây Ninh sở hữu 2.304.000 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 64% tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty Cổ phần Khoai Mì Nước Trong.

## V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN: CÔNG TY CỔ PHẦN KHOAI MÌ NƯỚC TRONG

### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:

#### 1.1. Lịch sử hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Khoai mì Nước Trong được thành lập theo giấy CNĐKKD Số 4503000033 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Tây Ninh cấp ngày 26/01/2005 và đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 18 tháng 04 năm 2012 với cổ đông sáng lập bao gồm:

- Công ty TNHH MTV Mía Đường Tây Ninh với vốn góp 23,04 tỷ đồng chiếm 64% VDL
- Ông Nguyễn Nhựt với vốn góp 9,36 tỷ đồng chiếm 26% VDL
- Các cổ đông khác với vốn góp 3,6 tỷ đồng chiếm 10% VDL

Công ty Cổ Phần Khoai Mì Nước Trong là doanh nghiệp được thành lập theo loại hình công ty cổ phần hoạt động theo Luật Doanh Nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/11/2005, có tư cách pháp nhân và con dấu riêng, hạch toán độc lập.

#### 1.2. Giới thiệu về Công ty:

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Khoai Mì Nước Trong
- Tên giao dịch : NUOC TRONG TAPIOCA JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt: TAPIOCA STARCH



- Logo:
- Vốn điều lệ: 36.000.000.000 đồng, tương ứng với 3.600.000 cổ phần
- Trụ sở chính: Ấp Hội An, Xã Tân Hội, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh
- Điện thoại: (066) 3755 525
- Fax: (066) 3755 526
- Website <http://www.tapioca.vn/>
- Giấy CNĐKKD Số 3900367687 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Tây Ninh cấp ngày 26/01/2005 và đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 18 tháng 04 năm 2014.
- Ngành nghề kinh doanh của Công ty:
  - + Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch;
  - + Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột;
  - + Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia;
  - + Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại; lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp;



- + Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trù gỗ, tre, nứa) và động vật sống; Bán buôn thực phẩm (chi tiết : Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo, tinh bột và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột).

## 2. Cơ cấu bộ máy tổ chức:

Công ty Cổ phần Khoai Mì Nước Trong được tổ chức và hoạt động tuân thủ theo Luật doanh nghiệp, các luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

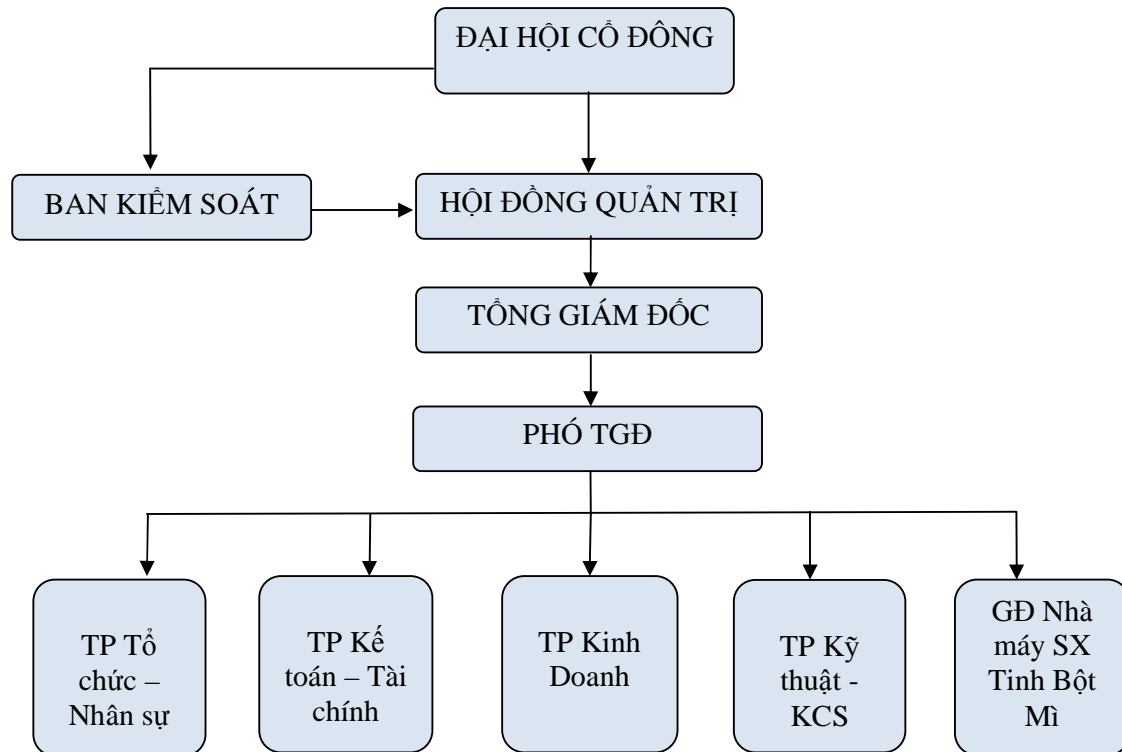
Trụ sở Công ty: là nơi đặt văn phòng làm việc của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và tất cả các phòng nghiệp vụ của Công ty.

Địa chỉ: Ấp Hội An, Xã Tân Hội, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh.

Điện thoại: (066) 3755 525

Fax: (066) 3755 526

## 3. Sơ đồ bộ máy tổ chức của Công ty:



## 4. Chức năng các phòng ban trong Công ty

**Đại hội đồng cổ đông:** Đại hội đồng cổ đông cơ quan có quyền lực cao nhất của Công ty và tất cả các cổ đông có quyền bỏ phiếu đều được tham dự. Đại hội đồng cổ đông có các nhiệm vụ chính sau:

- Thông qua sửa đổi bổ sung điều lệ.
- Thông qua kế hoạch phát triển của Công ty, thông qua báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và của các kiểm toán viên.
- Quyết định số lượng thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
- Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng Giám đốc.



- Và các nhiệm vụ khác theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

**Hội đồng quản trị:** là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty. Các Ủy viên Hội đồng quản trị được cổ đông bầu thông qua Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị đại diện cho các cổ đông, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Theo quy định, Hội đồng Quản trị có không ít hơn ba (03) thành viên và không quá năm (05) thành viên. Nhiệm kỳ của Hội đồng Quản trị là 5 năm. Nhiệm kỳ của Thành viên Hội đồng Quản trị không quá 5 năm. Ban Hội đồng quản trị của công ty bao gồm : Chủ tịch, Phó Chủ tịch và một (01) thành viên.

**Danh sách HĐQT của Công ty Cổ phần Khoai mì Nước Trong:**

<i>STT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Chức vụ</i>
1	Nguyễn Văn Cam	Chủ tịch
2	Nguyễn Nhật	Phó Chủ tịch
3	Nguyễn Thanh Hà	Thành viên

**Ban Kiểm soát:** là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Hiện tại Ban Kiểm soát của Công ty Cổ phần Khoai Mì Nước Trong gồm 3 thành viên và có nhiệm kỳ là 5 năm. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

**Danh sách Ban Kiểm soát của Công ty Cổ phần Khoai mì Nước Trong:**

<i>STT</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Chức vụ</i>
1	Nguyễn Thị Phúc	Trưởng BKS
2	Phạm Văn Tân	Kiểm soát viên
3	Nguyễn Quốc Ái Di	Kiểm soát viên

**Tổng Giám đốc:** là người điều hành và quyết định cao nhất về tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty. Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm và chịu trách nhiệm trước HĐQT và Đại hội đồng cổ đông về quản lý và điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Nhiệm kỳ của Giám đốc là 3 năm.

**Phó Tổng Giám đốc:** Là người chịu trách nhiệm tham mưu cho Tổng Giám đốc về các lĩnh vực kế toán tài chính và kinh doanh; Chỉ đạo công tác chuyên môn của phòng Kế toán – tài chính, phòng Kinh Doanh, tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD đạt hiệu quả; Chịu trách nhiệm xây dựng, ban hành, đại diện lãnh đạo chỉ đạo thực hiện hệ thống ISO đạt hiệu quả; Nghiên cứu tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm trong và ngoài nước đồng thời tìm kiếm khách hàng cung ứng nguyên liệu, vật tư – thiết bị nhằm đáp ứng nhu cầu SXKD đạt hiệu quả kinh tế cao; Chỉ đạo công tác đào tạo cán bộ, công nhân kỹ thuật phục vụ cho sản xuất chế biến; Xây dựng và ban hành các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm; Chỉ đạo công tác

an toàn vệ sinh lao động, vệ sinh thực phẩm – phòng chống cháy nổ; Quyết định giá mua nguyên liệu và bán thành phẩm, các tài sản khác theo quy định; Quản lý các công trình XD/CB, sửa chữa nhà cửa vật kiến trúc, giám sát thực hiện từ khâu thiết kế, thi công, nghiệm thu, đưa vào sử dụng đúng nguyên tắc, đạt hiệu quả; Nghiên cứu, đề xuất mở rộng kinh doanh; Điều hành, quyết định các vấn đề trong Công ty khi Tổng Giám đốc vắng mặt.

**Các phòng ban:** là những bộ phận trực tiếp điều hành công việc của Công ty theo chức năng chuyên môn và nhận sự chỉ đạo trực tiếp của Ban giám đốc. Công ty có các phòng và xí nghiệp sau: Phòng Tổ chức – Nhân sự, Phòng Kinh doanh, Phòng Kế toán – Tài chính, Phòng Kỹ thuật – KCS và Nhà máy SX Tinh Bột Mì. Chức năng nhiệm vụ của các phòng và nhà máy được quy định như sau:

- **Phòng Tổ chức nhân sự:** Tham mưu cho Tổng Giám đốc quy hoạch, tuyển chọn, đào tạo cán bộ quản lý, CN kỹ thuật, CN lao động đáp ứng nhu cầu sản xuất trong từng thời điểm; Xây dựng và lựa chọn các phương án trả lương sao cho phù hợp với điều kiện hoạt động của mỗi bộ phận nhằm khuyến khích người lao động quan tâm đến hiệu quả sản xuất; Nghiên cứu, vận dụng và triển khai thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước đối với Người lao động; Nắm vững năng lực sở trường của từng CBCNV để tham mưu cho TGD bố trí sử dụng vào các cương vị nhằm khai thác hiệu quả khả năng lao động; Kết hợp với các Bộ phận trong toàn Công ty xây dựng Quy chế, Tiêu chuẩn, Chức danh nhằm nâng cao trách nhiệm cũng như hiệu suất công tác của từng cương vị và nâng cao năng lực của Bộ máy quản lý; Đề xuất các biện pháp cải tiến thủ tục hành chính, lề lối làm việc, sử dụng văn phòng phẩm hợp lý, hội họp, tiếp khách văn minh, tiết kiệm; Quản lý tài sản, các công trình, nhà cửa và vật kiến trúc.
- **Phòng Kinh doanh:** Chịu trách nhiệm điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh của phòng nhằm đáp ứng được các mục tiêu kinh doanh của Công ty đề ra một cách hiệu quả; Đề xuất lên ban TGD các phương án thu mua, tiêu thụ thành phẩm phù hợp với từng thời điểm; Thường xuyên cập nhật thông tin thị trường, nắm bắt các thông tin xu hướng, dự báo tình hình thị trường nhằm hỗ trợ ban TGD đưa ra quyết định chính xác; Thường xuyên chỉ đạo việc thực hiện các hoạt động chăm sóc khách hàng và đưa ra các chỉ số/ nhận định về sự hài lòng của khách hàng, xây dựng và phát triển các mối quan hệ với khách hàng, duy trì và phát triển các khách hàng hiện hữu của Công ty; Thúc đẩy việc tiêu thụ thành phẩm và đảm bảo vật tư, nguyên liệu hàng hóa được mua vào kịp thời, đạt tiêu chuẩn kỹ thuật với giá cả phù hợp.
- **Phòng Kế toán – Tài chính :** Tham mưu, báo cáo cho TGD định kỳ hoặc đột xuất trong công tác quản lý tài chính – kế toán đạt hiệu quả; Điều hành quản lý các hoạt động kế toán – tài chính, kiểm tra sử dụng tài sản, vật tư, tiền vốn nhằm đảm bảo quyền chủ động trong SXKD; Tổ chức bộ máy kế toán đảm bảo theo mô hình phát triển của Công ty; Xây dựng kế hoạch tài chính và huy động nguồn vốn đảm bảo phục vụ kế hoạch SXKD đề ra theo từng giai đoạn phát triển Công ty; Hạch toán quá trình hoạt động SXKD, đảm bảo đầy đủ, chính xác, thực hiện đúng chế độ tài chính kế toán theo quy định hiện hành; Báo cáo tài chính quá trình hoạt động SXKD hàng năm qua các hình thức bảng cân đối kế toán, tài sản, kết quả kinh doanh, luân chuyển tiền tệ; Tổ chức kiểm tra, tham gia xét duyệt các định mức chỉ tiêu vật tư, tiền vốn, lao động và các tài sản liên quan khác

nhằm phục vụ cho kết quả hoạt động SXKD của toàn Công ty; Tổ chức việc thống kê, cập nhật các nguồn thông tin kinh tế tài chính, phổ biến, hướng dẫn kịp thời các chế độ tài chính kế toán được Nhà nước ban hành theo từng thời kỳ; Tổ chức việc bảo quản, lưu trữ các tài liệu kế toán, giữ bí mật các số liệu, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD toàn Công ty; Theo dõi tình hình công nợ nhằm hạn chế phát sinh; Xây dựng kế hoạch sản xuất hàng năm.

- **Phòng Kỹ thuật - KCS:** Đề xuất, ban hành và kiểm tra việc thực hiện tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm; Kiểm tra các thiết bị đo đảm bảo độ chính xác cao; Nghiên cứu, thử nghiệm các tiến bộ khoa học kỹ thuật nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, hạ giá thành, tăng sức cạnh tranh; Kiểm tra sản phẩm nhập kho, phân tích nguyên nhân, đề xuất các biện pháp nâng cao chất lượng; Kiểm tra chất lượng sản phẩm, vật tư, hóa chất nhập kho, theo dõi, thông kê mức sử dụng và báo cáo kịp thời, chính xác; Kết hợp Nhà máy sản xuất kiểm tra các khu vực, xử lý nước, đốt lưu huỳnh, đề xuất các biện pháp quản lý an toàn, hiệu quả; Thống kê chất lượng sản phẩm, vật tư hóa chất, kiểm tra, phân tích mẫu hàng ngày, báo TGD kịp thời khắc phục các tình huống xấu ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm; Đăng ký với Trung Tâm Y Tế Dự Phòng và Sở Khoa học – Công nghệ và Môi trường để đăng ký chất lượng sản phẩm, xét nghiệm mẫu nước sử dụng trong sản xuất, sinh hoạt, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, chất lượng sản phẩm; Đề xuất biện pháp, giám sát việc thực hiện lấy mẫu thử chất bột khoa học, công khai, chính xác; Lưu trữ, bảo quản các sơ đồ bản vẽ, chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật; Nghiên cứu và đề xuất mở rộng sản xuất kinh doanh các sản phẩm như : đồ uống, rượu, mạch nha, kinh doanh xuất nhập khẩu tổng hợp.
- **Nhà máy SX Tinh Bột Mì :** Nhà máy được xây dựng với vị trí thuận lợi nằm tại trung tâm nguồn cung cấp nguyên liệu, tận dụng sẵn có cơ sở hạ tầng như mạng lưới điện, đường giao thông. Nhà máy được đặt giáp ranh với Cụm công nghiệp Tân Hội và Công ty CP công nghiệp hóa chất Tây Ninh - đây là đối tác chiến lược lâu dài trong việc sử dụng dung dịch sữa tinh bột mì để làm nguyên liệu sản xuất ra sản phẩm Sorbitol. Công suất sản xuất 100 - 120 tấn bột/ngày, dây chuyền công nghệ - thiết bị xuất xứ Thái Lan, hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2008.

## 5. Danh sách cổ đông

### 5.1 Danh sách cổ đông sáng lập

Stt	Cổ đông	Số CP	Tỷ lệ/VĐL
1	Công ty TNHH MTV Mía Đường Tây Ninh	2.304.000	64,00%
2	Nguyễn Nhựt	936.000	26,00%

(Nguồn: Giấy chứng nhận ĐKKD của Công ty)

### 5.2 Cơ cấu cổ đông hiện tại của Công ty tại thời điểm 31/12/2014:

Stt	Cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ/VĐL
1	Công ty TNHH MTV Mía Đường Tây Ninh	2.304.000	64,00%
2	Nguyễn Nhật	936.000	26,00%
3	Các cổ đông khác	360.000	10,00%
	<b>Cộng</b>	<b>3.600.000</b>	<b>100,00%</b>

(Nguồn: Danh sách cổ đông tại thời điểm 31/12/2014)

**6. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức phát hành, những công ty mà tổ chức phát hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành:**

**6.1. Danh sách Tổ chức, Công ty mẹ/nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối của Công ty Cổ phần Khoai Mì Nước Trong:**

Công ty TNHH MTV Mía Đường Tây Ninh với số lượng 2.304.000 cổ phần tương đương tổng giá trị mệnh giá với 23.040.000.000 đồng, chiếm tỷ lệ 64,00% vốn điều lệ.

**6.2. Danh sách Công ty mà Công ty Cổ phần Khoai Mì Nước Trong đang đầu tư vốn:**

Công ty Cổ phần Khoai Mì Nước Trong có đầu tư vào Công ty TNHH Biogas Rhodia Nước Trong.

- Địa chỉ: Ấp Hội An, xã Tân Hội, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.
- Vốn điều lệ: 11.404.100.000 đồng.
- Vốn góp của Công ty Cổ phần Khoai Mì Nước Trong là 2.851.025.000 đồng, chiếm tỷ lệ 25% vốn điều lệ.

**7. Hoạt động kinh doanh:**

Hiện nay, Công ty Cổ phần Khoai Mì Nước Trong đang thực hiện các sản phẩm, dịch vụ chính như:

- Chế biến hàng nông sản thực phẩm.
- Chế biến đồ uống, cồn, rượu, mạch nha.
- Gia công, chế tạo, lắp đặt máy móc, thiết bị chế biến hàng nông sản, thực phẩm.
- Kinh doanh xuất, nhập khẩu tổng hợp.

Đồng thời, Công ty Cổ phần Khoai Mì Nước Trong thường xuyên tổ chức các hội thảo chuyên đề về sản xuất khoa học và hiệu quả. Kết hợp với việc chú trọng cải tiến thiết bị đầu tư công nghệ, đầu tư chiều sâu và hạ giá thành sản phẩm. Song song với việc bảo vệ môi trường, an toàn lao động và an ninh trật tự trong khu vực.

**7.1 Sản phẩm chính**

Sản phẩm của công ty chủ yếu là tinh bột mì mang nhãn hiệu **7 Lá Mì NTN** được các khách hàng trong và ngoài nước tiêu thụ như: Công ty Cổ phần Thực

phẩm Tài Ký; Công ty Cổ phần XNK Sa Giang; Công ty TNHH Phúc Hảo, Dabai, TQ...



Nhãn hiệu 7 Lá Mì NTN

## 7.2 Khách hàng tiêu biểu

Danh sách khách hàng tiêu biểu của Công ty Cổ phần Khoai Mì Nước Trong:

STT	Khách hàng
01	Công ty TNHH SX HC TM DV Gia Định
02	Công ty CP Bột Thực Phẩm Tài Ký
03	Công ty TNHH MTV Đầu Tư Dịch Vụ Long Việt
04	Công ty Cổ phần XNK Sa Giang
05	Công ty TNHH XNK và Xây Dựng Hưng Hiệp
06	Công ty TNHH Minh Phong
07	Công ty TNHH Sản Xuất Cao Su Liên Anh
08	Công ty TNHH An Tuấn
09	Công ty TNHH MTV Mía Đường Tây Ninh
10	Công ty TNHH Chế Biến Tinh Bột Sắn Nai Lun
11	Công ty TNHH TM XNK Nông Sản Quốc Tế



### 7.3 Một số hình ảnh về dây chuyền sản xuất



## 8. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh

### 8.1. Thuận lợi

- Nhà máy sản xuất được xây dựng trên diện tích đất được thuê lớn 445.163 m<sup>2</sup> thuận lợi cho việc phát triển sản xuất và đầu tư các dự án mới.
- Công ty còn được miễn tiền thuê đất trong thời gian 05 năm tiếp theo (2015-2020). Nhà máy của công ty được xây dựng với vị trí thuận lợi nằm tại trung tâm nguồn cung cấp nguyên liệu, tận dụng sẵn có cơ sở hạ tầng như mạng lưới điện, đường giao thông.
- Thuế thu nhập doanh nghiệp bằng 10% thu nhập chịu thuế áp dụng trong 15 năm kể từ năm đầu tiên doanh nghiệp có doanh thu từ hoạt động. Như vậy, tính đến thời điểm hiện tại doanh nghiệp vẫn chỉ chịu thuế thu nhập doanh nghiệp 10% đến hết năm 2020.

- Công ty có vùng nguyên liệu trồng sắn (củ mì) hàng năm khoảng 700 ha trên diện tích trồng cây ngắn ngày của Công ty TNHH MTV mía đường Tây Ninh, cung cấp từ 28.000 tấn đến 30.000 tấn/năm, củ mì có chất lượng cao do được trồng luân canh trên đất trồng mía.
- Công ty đã ký hợp đồng nguyên tắc về việc cung cấp “sữa bột” là nguyên liệu cho nhà máy sản xuất Sorbitol, nhà máy này đang được xây dựng ngay cạnh công ty, nằm trong Cụm công nghiệp Tân Hội 1, ấp Hội An, xã Tân Hội, huyện Tân Châu, Tây Ninh.
- Nước thải sau khi qua xử lý biogas được chuyển đến Cụm công nghiệp Tân Hội để xử lý tiếp theo, hệ thống biogas được xây dựng theo công nghệ của Pháp (Rhodia). Đây là một thuận lợi rất lớn của công ty vì đối với hoạt động của một nhà máy chế biến các sản phẩm từ khoai mì thì vấn đề xử lý nước thải là cực kỳ quan trọng.
- Nhà máy được đặt giáp ranh với Cụm công nghiệp Tân Hội và Công ty CP công nghiệp hóa chất Tây Ninh - đây là đối tác chiến lược lâu dài trong việc sử dụng dịch sữa tinh bột mì để làm nguyên liệu sản xuất ra sản phẩm Sorbitol.

## 8.2. Khó khăn

- Công ty chưa có hệ thống sản xuất Biogas cho sắn bột, công ty phải mua gas của Công ty TNHH Biogas Rhodia Nước Trong, giá Biogas được tính bằng 70 % chi phí sử dụng dầu FO cho sắn bột nên giá thành sản xuất bột của công ty cao hơn các đơn vị khác.
- Công ty chưa có thị trường tiêu thụ ổn định, những năm trước còn phụ thuộc quá nhiều vào thị trường Trung Quốc.
- Đội ngũ kinh doanh còn nhiều hạn chế, chưa có nhiều kinh nghiệm để khai thác và đa dạng hóa các thị trường nhất là thị trường nước ngoài.

## 9. Tình hình quản lý chất lượng sản phẩm và dịch vụ

### 9.1. Hệ thống quản lý chất lượng và chứng nhận chất lượng SP đang áp dụng

Hiện nay, công suất sản xuất của nhà máy đạt 100 - 120 tấn bột/ngày, đây chuyên công nghệ - thiết bị xuất xứ Thái Lan. Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008. Toàn bộ quy trình quản lý chất lượng trong tất cả các giai đoạn sản xuất đã được thiết lập đảm bảo mục tiêu phát triển trong tương lai. Cụ thể, công ty đã lập sổ tay chất lượng nhằm xác định phạm vi hoạt động của hệ thống quản lý chất lượng trong công ty, đảm bảo cho việc thỏa mãn yêu cầu của khách hàng. Quy trình quản lý chất lượng đã được công ty áp dụng và thực hiện tốt trong thời gian qua nhằm thực hiện đúng mục tiêu đề ra trong lĩnh vực hoạt động của mình. Điều này góp phần tạo cho công ty lợi thế về cạnh tranh với các doanh nghiệp khác trong ngành.

Công ty có những quy định chặt chẽ về kiểm tra chất lượng hàng hoá cung ứng ra thị trường, kiểm tra các trang thiết bị, dụng cụ đo lường. Toàn bộ cán bộ công nhân viên của công ty đều được học và nắm vững các nguyên tắc về quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008.

### 9.2. Bộ phận kiểm tra chất lượng sản phẩm

Để đảm bảo sản phẩm sản xuất ra luôn đạt tiêu chuẩn tốt về chất lượng đồng nhất theo đúng các tiêu chuẩn kỹ thuật theo yêu cầu của khách hàng, công ty luôn quan tâm chú trọng đến công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm trước, trong



và sau khi thực hiện. Công ty đã tạo ra một lợi thế cạnh tranh đối với các doanh nghiệp trong cùng ngành. Công ty cam kết với khách hàng của mình những sản phẩm và dịch vụ của công ty cung cấp luôn thỏa mãn các yêu cầu của khách hàng về chất lượng, số lượng, chủng loại, thời gian. Công ty luôn xem chất lượng là trách nhiệm hàng đầu phải hoàn thành. Do vậy, tất cả các sản phẩm trước khi giao cho khách hàng đều phải thông qua bộ phận kiểm tra chất lượng sản phẩm (Phòng Kế hoạch Kinh doanh; Phòng Kỹ thuật Công nghệ) bằng việc đo lường, nhận dạng dấu hiệu sản phẩm đặc thù (các thông tin mô tả đặc tính của sản phẩm), bản chứng nhận chất lượng sản phẩm. Vì thế, tất cả các sản phẩm của công ty khi đến tay khách hàng luôn đảm bảo về chất lượng, tính năng kỹ thuật và được khách hàng tin cậy.

## 10. Hoạt động Marketing

### 10.1 Định vị và quảng bá thương hiệu

Hoạt động nghiên cứu thị trường do Phòng Kinh doanh của công ty đảm trách. Công ty triển khai hoạt động nghiên cứu thị trường dưới nhiều hình thức khác nhau, cụ thể như sau:

- + Tiến hành thu thập ý kiến khách trong quá trình bán hàng và dịch vụ sau bán hàng. Từ đó, công ty luôn nhận được những thông tin phản hồi để cải tiến phương thức phân phối nhằm thỏa mãn yêu cầu của khách hàng.
- + Tìm hiểu phân tích nhu cầu thị trường đối với sản phẩm mà công ty phân phối dựa trên số liệu dự báo thông qua các báo cáo của Hiệp hội, Tổng Công ty Lương thực Miền Nam và các chính sách của Nhà Nước.
- + Bộ phận nghiên cứu thị trường còn thu thập thông tin về hoạt động của ngành ở phạm vi trong nước, khu vực và thế giới. Bộ phận này cũng cập nhật thông tin về tình hình biến động giá lương thực thực phẩm trong nước cũng như trên thị trường thế giới và các yếu tố ảnh hưởng trực tiếp như: giá dầu, tình hình chính trị, nhu cầu sử dụng nguyên vật liệu trên thế giới để có những chiến lược kinh doanh phù hợp, kịp thời.

Các hoạt động nghiên cứu thị trường đã có những tác động rất tích cực đến chiến lược kinh doanh của công ty, góp phần vào sự ổn định và phát triển của công ty trong những năm qua.

### 10.2 Hệ thống phân phối

Hiện nay, mạng lưới phân phối của công ty với đội ngũ nhân viên kinh doanh được sàng lọc và có nhiều năm kinh nghiệm mặt hàng lương thực thực phẩm chính và thứ phẩm. Đội ngũ kinh doanh vừa có kinh nghiệm bán hàng, quan hệ khách hàng và khả năng tự tổ chức tiêu thụ từ khâu tiếp thị chào hàng đến giao nhận, vận chuyển và thu hồi công nợ. Trong tương lai, công ty sẽ đẩy mạnh mở rộng, phát triển hệ thống phân phối tại thị trường phía Bắc và phát triển ra các vùng lân cận.

## 11. Chính sách đối với người lao động:

Tổng số cán bộ, công nhân viên đến thời điểm 28/02/2014 là 101 người, thu nhập bình quân năm 2014 là 4.000.000 đồng/người/tháng.

Các chính sách về lao động của Công ty trong giai đoạn 2014 - 2016 có những điểm chính sau:

- Căn cứ vào thang bảng lương do Nhà nước quy định.
- Việc trả lương thực hiện theo quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty theo mức độ hoàn thành và độ phức tạp của công việc.
- Thực hiện mua các chế độ bảo hiểm cho người lao động theo chế độ chính sách nhà nước.
- Chính sách lương, thưởng, phúc lợi: Công ty thực hiện chế độ lương, thưởng, phúc lợi phù hợp đảm bảo mức thu nhập cho người lao động và các chế độ theo quy định của Nhà nước Kế hoạch cụ thể về Quỹ lương của Công ty sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định trên cơ sở đề xuất của Ban Tổng Giám đốc theo đúng quy định hiện hành.
- Căn cứ các quy định của pháp luật về lao động, kế hoạch kinh doanh và tình hình cụ thể của quá trình hoạt động kinh doanh của Công ty, Công ty sẽ có chế độ lương, thưởng thích hợp để kích thích lực lượng lao động, đồng thời đảm bảo các yêu cầu về mặt tài chính của cán bộ công nhân viên.

Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật, Thỏa ước lao động và các chính sách của Công ty.

Cơ cấu lao động trong Công ty Cổ phần Khoai Mì Nước Trong như sau:

- **Phân loại lao động theo trình độ:**

<i>STT</i>	<i>Trình độ</i>	<i>Tổng số người</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
01	Đại học	08	7,9
02	Cao đẳng	05	5,0
03	Trung cấp	05	5,0
04	Công nhân kỹ thuật	21	20,8
05	Lao động phổ thông	62	61,3
	<i>Tổng cộng</i>	<i>101</i>	<i>100</i>

- **Phân loại lao động theo chức năng phòng ban:**

<i>STT</i>	<i>Phòng ban</i>	<i>Tổng số người</i>	<i>Tỷ lệ (%)</i>
01	Ban TGD	02	1,9
02	Tổ chức – Nhân sự	14	13,9
03	Kinh doanh	2	1,9
04	Kế toán – tài chính	04	4
05	Kỹ thuật - KCS	12	11,9
06	Nhà máy	67	66,4

Tổng cộng

101

100

**12. Cổ tức**

Do năm 2013 và 2014 Công ty bị lỗ nên không chia cổ tức cho cổ đông.

**13. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất: (Đvt: triệu đồng)**

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% tăng, giảm năm 2014 so với năm 2013
Tổng tài sản	101.774	37.527	(63,13%)
Doanh thu thuần	137.125	136.880	(0,18%)
Lợi nhuận từ HĐKD	(8.686)	(10.652)	-
Lợi nhuận khác	(128)	(25)	-
Lợi nhuận trước thuế	(8.814)	(10.677)	-
Lợi nhuận sau thuế	(8.814)	(10.677)	-
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	Không trả cổ tức	Không trả cổ tức	-

(Nguồn: BCTC 2014 đã kiểm toán)

**14. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:**

Khoản mục	Đơn vị	Năm 2013	Năm 2014
<b>I – CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG THANH TOÁN</b>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,09	0,86
Hệ số thanh toán nhanh [(TSLĐ – Hàng tồn kho) / Nợ ngắn hạn]	Lần	0,12	0,18
<b>II – CHỈ TIÊU VỀ CƠ CẤU VỐN</b>			
Hệ số nợ / Tổng vốn CSH	%	224,14	82,33
Hệ số nợ / Tổng tài sản	%	69,15	45,15
<b>III – CHỈ TIÊU VỀ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG</b>			
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn / HTK	Lần	2,81	3,39

bình quân)		(*)	
Doanh thu thuần / Tổng tài sản	Lần	1,35	3,65

#### IV – CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG SINH LỢI

Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	(6,43)	(7,80)
Hệ số lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	(6,33)	(7,78)
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	(28,07)	(51,88)
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	(8,66)	(28,45)
Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS)	Đ/cp	(2.448)	(2.966)

(Nguồn: BCTC đã kiểm toán 2014 và bảng số liệu phân tích)

(\*): Số dư Hàng tồn kho đến 31/12/2012 là 30.236.062.177 đồng.

#### 15. Kế hoạch lợi nhuận, cổ tức các năm kế tiếp:

(Đvt: triệu đồng)

TT	Nội dung	Năm 2015	Năm 2016
1	Vốn điều lệ	36.000	36.000
2	Doanh thu	83.000	170.000
3	Chi phí	78.830	163.000
4	Lợi nhuận trước thuế	4.170	7.000
5	Lợi nhuận sau thuế	3.253	5.460
6	Tổng số lao động dự kiến (người)	89	89
7	Lương bình quân dự kiến (đ/người/tháng)	4.000.000	4.400.000
8	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế / doanh thu	3,92	3,21
9	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế / Vốn CSH	9,04	15,17
10	Cổ tức (% /vốn)	7	10

(Nguồn: Kế hoạch cho giai đoạn 2015 – 2016 của Công ty CP Khoai mì Nước Trong)

#### 16. Căn cứ để thực hiện kế hoạch:

Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, doanh thu, lợi nhuận cho giai đoạn 2015 – 2016 được công ty tính toán xây dựng một cách thận trọng trên cơ sở các báo cáo chuyên sâu dự đoán biến động của nền kinh tế trong tương lai. Năng lực sản xuất và

tiêu thụ các sản phẩm của công ty và các báo cáo đánh giá của các phòng ban chức năng. Công ty tiếp tục chú trọng tập trung phát triển ở những mảng hoạt động kinh doanh hiện tại của công ty. Trong đó vẫn định hướng mảng sản xuất và kinh doanh tinh bột mì là hoạt động chủ đạo và mang lại lợi nhuận ổn định cho Công ty CP Khoai Mì Nước Trong. Đồng thời tăng cường phát triển dần nguồn thu từ hoạt động sản xuất các mặt hàng phụ trợ khác.

Để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức đã đề ra. Công ty CP Khoai Mì Nước Trong đã và đang tiến hành, áp dụng những giải pháp sau:

– **Về nguyên liệu**

- + Cung cấp kịp thời nguồn củ mì có chất lượng tốt cho nhà máy sản xuất.
- + Thường xuyên kiểm tra, giám sát chặt chẽ, tổ chức lại bộ phận lấy mẫu, thử bột góp phần giảm thất thoát nguyên liệu đầu vào.

– **Về hoạt động sản xuất**

- + Đảm bảo nhà máy hoạt động an toàn, liên tục theo kế hoạch đề ra.
- + Nâng cao chất lượng sản phẩm ổn định theo tiêu chuẩn đăng ký. Đề nghị HĐQT cho mua mới hệ thống sấy bột Cloriphe thay thế hệ thống sấy bột cũ đã không còn đáp ứng được nhu cầu sản xuất hiện tại và tương lai.
- + Tăng cường kiểm soát định mức các vật tư, nhiên liệu như điện, gas,... góp phần tiết kiệm chi phí, hạ giá thành sản phẩm.
- + Đầu tư cải tạo các cylon thu hồi bột nhằm giảm tối đa lượng bột bay.
- + Đầu tư hệ thống sản xuất bao 850 kg, bao giấy 25 kg cho xuất khẩu.
- + Sản xuất và cung cấp cho thị trường sản phẩm bột vắt.

– **Về tiêu thụ sản phẩm**

- + Phát triển bộ phận tiếp thị, nghiên cứu thị trường, tìm thêm khách hàng tiêu thụ trong nước và nước ngoài. Tập trung tìm thị trường mới cho sản phẩm loại bao 850kg, bao giấy 25kg (Mỹ, Ấn Độ, Hàn Quốc...). Giảm chi phí bán hàng.
- + Đầu tư phân xưởng sấy bã mì đưa vào thị trường tiêu thụ, góp phần tham gia hạ giá thành sản phẩm.
- + Mở rộng kinh doanh thương mại mì lát, bã mì sấy,... để góp phần cải thiện lợi nhuận, giảm được chi phí quản lý và các định phí khác.

– **Định hướng chiến lược phát triển của công ty**

- + Ổn định và mở rộng thị phần kinh doanh các sản phẩm chính, truyền thống. Tập trung đầu tư mở rộng cơ sản xuất tinh bột mì và các sản phẩm liên quan có công suất lớn tại vùng nguyên liệu để đẩy mạnh công tác cung ứng xuất khẩu, và bán nội địa.
- + Quyết tâm đạt mức doanh thu và lợi nhuận như kế hoạch đã đề ra.
- + Tìm hiểu và mở rộng quan hệ với các đối tác để từng bước gia tăng thị phần bán hàng, xuất khẩu trực tiếp và xem đây là nhiệm vụ sống còn của công ty.
- + Mở rộng chiều sâu hệ thống phân phối tại thị trường các khu vực Tây Nguyên, miền Đông Nam Bộ, miền Trung, miền Bắc.
- + Thực hiện, duy trì và không ngừng cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 đối với tất cả các sản phẩm của công ty.

- + Luôn hướng mọi nguồn lực tập trung cho việc thỏa mãn các yêu cầu hợp lý của khách hàng, trong hiện tại và tương lai, thường xuyên hoàn thiện và đổi mới để chất lượng và dịch vụ không ngừng nâng cao.
- + Duy trì tình hình tài chính lành mạnh và ổn định trong xu thế vận động và phát triển.
- + Quản lý tốt nguồn vốn, hạn chế vốn tồn đọng trong quá trình đầu tư, trong công nợ, trong nguyên vật liệu tồn kho..., bên cạnh đó thực hiện tốt việc tiết kiệm chi phí.
- + Tích cực tìm nguồn tài chính với chi phí vốn thấp.

**17. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty:**

Không có

**18. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn:**

Không có

## **VI. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN**

- 1. Cổ phiếu được thoái vốn:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Khoai mì Nước Trong
- 2. Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông
- 3. Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phần
- 4. Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn:** 2.304.000 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 64% tổng số cổ phiếu đăng lưu hành.
- 5. Giá khởi điểm đấu giá:** 13.000 đồng/cổ phần
- 6. Phương pháp tính giá:**

Căn cứ trên chủ trương của UBND tỉnh Tây Ninh về việc thoái vốn đầu tư của Công ty TNHH MTV Mía Đường Tây Ninh tại Công ty Cổ phần Khoai mì Nước Trong và Chứng thư thẩm định giá do Công ty Cổ phần Thẩm định giá EOI phát hành, Công ty TNHH MTV Mía Đường Tây Ninh dựa theo các giá trị lợi thế hiện có của doanh nghiệp để quyết định giá khởi chào bán bằng giá trị ban đầu đã đầu tư vào Công ty Cổ phần Khoai mì Nước Trong.

Giá khởi điểm chào bán 13.000 đồng/cổ phần của Công ty Cổ phần Khoai mì Nước Trong đã được UBND tỉnh Tây Ninh phê duyệt theo công văn số 761/UBND-KTTC ngày 23/3/2015.

**7. Phương thức thoái vốn:**

Công ty TNHH MTV Mía Đường Tây Ninh thoái vốn đầu tư tại Công ty Cổ phần Khoai mì Nước Trong bằng hình thức đấu giá cạnh tranh công khai thông qua Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM.

- 8. Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần:** Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM
- 9. Thời gian thực hiện thoái vốn:** sau khi được chấp thuận của cơ quan quản lý, dự kiến trong quý 2 năm 2015
- 10. Thời gian đăng ký mua cổ phiếu:**

Thời gian bắt đầu đăng ký đấu giá cũng như các thông tin liên quan đến doanh nghiệp và cuộc bán đấu giá được công bố công khai cho các nhà đầu tư tối thiểu 20 ngày làm

việc trước ngày thực hiện đấu giá. Thời gian cụ thể được quy định tại Quy chế đấu giá do Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM ban hành.

#### **11. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:**

Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Khoai Mì Nước Trong không quy định cụ thể giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài.

Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân theo quy định tại Quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 15/04/2009 của Thủ tướng Chính phủ về tỷ lệ tham gia của bên nước ngoài vào Thị trường Chứng khoán Việt Nam, trong đó qui định tổ chức, cá nhân nước ngoài mua, bán chứng khoán trên Thị trường Chứng khoán Việt Nam được nắm giữ tối đa 49% tổng số cổ phiếu của một công ty đại chúng.

Tỷ lệ nắm giữ của các cổ đông nước ngoài có thể thay đổi theo các quy định của pháp luật tại thời điểm tương ứng.

#### **12. Các quy định liên quan đến việc hạn chế chuyển nhượng:**

Số cổ phần Công ty Cổ phần Khoai mì Nước Trong của Công ty TNHH MTV Mía Đường Tây Ninh được chào bán không bị hạn chế chuyển nhượng.

#### **13. Các loại thuế có liên quan:**

Nhà đầu tư mua cổ phần Công ty Cổ phần Khoai mì Nước Trong chịu các loại thuế theo quy định của pháp luật.

## **VII. MỤC ĐÍCH VÀ LỢI ÍCH THOÁI VỐN**

### **1. Mục đích:**

Mục đích của việc thoái vốn đầu tư của Công ty TNHH MTV Mía Đường Tây Ninh tại Công ty Cổ phần Khoai Mì Nước Trong nhằm cơ cấu lại danh mục đầu tư của Công ty TNHH MTV Mía Đường Tây Ninh theo chủ trương của UBND tỉnh Tây Ninh tại văn bản số 554/UBND-KTTC ngày 05/3/2015 và thông báo kết luận số 787/VP-TH ngày 12/2/2015. Việc thoái vốn đầu tư của Công ty TNHH MTV Mía Đường Tây Ninh tại Công ty Cổ phần Khoai Mì Nước Trong chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông mà không làm thay đổi mức vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Khoai Mì Nước Trong đã đăng ký.

### **2. Lợi ích:**

Việc thoái vốn đầu tư của Công ty TNHH MTV Mía Đường Tây Ninh tại Công ty Cổ phần Khoai mì Nước Trong sẽ đem về khoản tiền cho Công ty thực hiện đầu tư trọng điểm các ngành nghề kinh doanh thế mạnh đang có.

Bên cạnh đó, với việc tham gia của nhà đầu tư mới sẽ góp phần thúc đẩy quá trình tái cấu trúc và quản trị doanh nghiệp, điều hành doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi và thúc đẩy sự phát triển của doanh nghiệp.



**VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT CHÀO BÁN**

**TỔ CHỨC TƯ VẤN**



**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BETA (BSI)**

Trụ sở chính: Tầng 4&5, 55 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: (08) 3914 2929 Fax: (08) 3914 3435

**TỔ CHỨC KIỂM TOÁN**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN & DỊCH VỤ TIN HỌC TP. HCM**

Số 389 A Điện Biên Phủ, Phường 4, Quận 3, TPHCM

Điện thoại: (08) 3832 8964 Fax: (08) 3834 2957

**IX. PHỤ LỤC**

- **Phụ lục 1:** Các quyết định chào bán cổ phần Công ty Cổ phần Khoai mì Nước Trong của UBND tỉnh Tây Ninh và Công ty TNHH MTV Mía Đường Tây Ninh.
- **Phụ lục 2:** Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần và giấy xác nhận số lượng cổ phần thuộc sở hữu Công ty TNHH MTV Mía Đường Tây Ninh của tổ chức phát hành.
- **Phụ lục 3:** Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2014 của Công ty Cổ phần Khoai Mì Nước Trong.

*Tây Ninh, ngày 06 tháng 4 năm 2015*

Đại diện tổ chức thực hiện thoái vốn

Công ty TNHH MTV Mía Đường Tây Ninh

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

*(đã ký và đóng dấu)*

**TRẦN HẢI SƠN**

Đại diện doanh nghiệp

Công ty Cổ phần Khoai Mì Nước Trong

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

*(đã ký và đóng dấu)*

**NGUYỄN THANH HÀ**

*TP. HCM, ngày 06 tháng 4 năm 2015*

Đại diện tổ chức tư vấn

Công ty CP Chứng khoán Beta

**GIÁM ĐỐC KHỐI NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ**

*(đã ký và đóng dấu)*

**NGUYỄN ĐĂNG KHOA**